

VƯƠNG TUYỂN (Sưu tầm - tuyển chọn)

LỄ HỘI DÂN GIÀN

VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

VƯƠNG TUYỂN (Sưu tầm - tuyển chọn)

LỄ HỘI DÂN GIÀN

VIỆT NAM



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN
0121
00798



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

LỜI NÓI ĐẦU

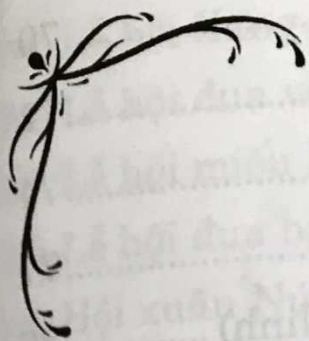
Hàng năm, có lẽ không có làng quê Việt Nam nào lại không mở hội, nhỏ thì một ngày, lớn thì nhiều ngày, nhất là những năm được mùa thì lễ hội vui không kể xiết. Theo thống kê của các nhà nghiên cứu văn hóa dân gian, Việt Nam có gần 500 lễ hội cổ truyền lớn, nhỏ trải rộng khắp đất nước trong bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Song nhiều nhất là vào mùa xuân, bởi lẽ mùa xuân là mùa khởi đầu cho một năm, mùa sinh sôi nảy nở của vạn vật, cỏ cây... Giữa tiết trời ấm áp ấy, lòng người phơi phới rủ nhau trải hội, hành hương về cội nguồn, vui chơi và cầu mong cho mùa màng tốt tươi, con người hạnh phúc. Lễ hội Việt Nam không chỉ cuốn hút ở sự tưng bừng náo nhiệt mà còn bởi những nghi thức tôn nghiêm và thuần Việt được trao truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác: tế lễ, rước, trò vui và hát xướng... Lễ hội dân gian được ví như một mạch nước ngầm xuyên thời gian, nuôi dưỡng đời sống tinh thần của con người Việt.

Có thể nói, lễ hội là hoạt động mang tính cộng đồng sâu sắc, đó là đỉnh cao của sự hòa hợp, đoàn kết vì một ước nguyện chung cho sự phồn vinh của quê hương đất nước. Lễ hội gồm hai phần là phần lễ và phần hội, thường diễn ra ở các ngôi đình làng. Phần lễ diễn ra trang nghiêm tôn kính thể hiện lòng ngưỡng mộ, sùng bái các vị anh hùng, tôn vinh danh nhân, người có công với dân với nước, tổ nghề, cũng có thể là những Thần,

Thánh, Phật, Mẫu, những nhân vật siêu phàm hay những đại diện cho tôn giáo, người bảo trợ tinh thần và đem lại đời sống ấm no, hạnh phúc cho cộng đồng. Phần lễ gồm các hoạt động rước nước, mộc dục và tế... Còn phần hội là dịp thể hiện những sinh hoạt văn hóa cộng đồng bao gồm: múa, hát giao duyên, hát thờ, các diễn xướng sân khấu cổ truyền, các cuộc thi tài mang tính thượng võ, hoặc những trò chơi dân gian đặc sắc, náo nhiệt.

Trong các sinh hoạt hội, mọi người tham gia trình diễn, sáng tác, thưởng thức và hưởng thụ sau những ngày lao động vất vả, không kể sang hèn. Vì thế, lễ hội đã tạo nên niềm cộng cảm sâu sắc giữa các thành viên trong cộng đồng, là sự nhất quán trong việc trao truyền các giá trị văn hóa giữa các thế hệ.

Sự phong phú của lễ hội ở Việt Nam vừa là nét đẹp văn hóa dân tộc cũng vừa là một trong những sản phẩm du lịch hấp dẫn du khách trong và ngoài nước. Hy vọng, đây sẽ là một tài liệu tham khảo bổ ích, giúp bạn đọc, đặc biệt là các bạn đọc trẻ tuổi có thêm hiểu biết về kho tàng văn hoá dân gian của dân tộc.



MỤC LỤC

LỄ HỘI DÂN GIAN VIỆT NAM	7
I. Sự hình thành và ý nghĩa của lễ hội dân gian.....	7
II. Những đặc trưng của lễ hội dân gian.....	10
III. Quy trình của lễ hội dân gian.....	13
NHỮNG LỄ HỘI DÂN GIAN TIÊU BIỂU	16
1. Lễ hội Bạch Hạc	16
2. Lễ hội chọi trâu	23
3. Lễ hội chùa Hương.....	29
4. Lễ hội chùa Keo	44
5. Lễ hội chùa Thầy	45
6. Lễ hội Cổ Loa.....	48
7. Lễ hội đèn Cửa Ông.....	52
8. Lễ hội đèn Đô.....	53
9. Lễ hội Đèn Hùng.....	54
10. Lễ hội gò Đống Đa	63
11. Lễ hội cờ lau Hoa Lư.....	64
12. Lễ hội mùa xuân và hội hát quan họ	66

13. Hội Lim	70
14. Hội Lồng Tồng	72
15. Hội phong Chúa, rước Vua.....	74
16. Hội Phủ Giầy	77
17. Hội Nhồi với tục rước Bà Đổng (Bắc Ninh)	88
18. Hội rước Kẻ Giá.....	90
19. Hội rước nước trên sông Hồng.....	92
20. Hội sáo đèn.....	95
21. Hội Gióng.....	97
22. Lễ hội Yên Tử	102
23. Lễ hội đèn Cuông	109
24. Lễ hội Cá Ông.....	111
25. Lễ hội cầu ngư ở Thái Dương Hạ.....	115
26. Lễ hội cúng máng nước đầu năm của người Xơ-Teng.....	116
27. Lễ hội bà Chiêm Sơn	120
28. Lễ hội cúng lúa mới và tục mở kho thóc ăn tết của người Xơ-Teng ở Quảng Nam	128
29. Lễ hội Nghinh Ông ở Phan Thiết	131
30. Hội vật cù ở Thanh Chương (Nghệ An).....	140
31. Lễ hội làng Sinh	142
32. Lễ hội Quan Thế Âm	146
33. Lễ rước Mục đồng.....	149

34. Lễ hội Xăng khan của người Thái.....	152
35. Lễ hội đua voi ở Tây Nguyên	156
36. Lễ hội miếu Bà Chúa Xứ.....	158
37. Lễ hội đua bò của người Khmer	159
38. Hội xuân Núi Bà.....	160
39. Lễ giỗ Nguyễn Trung Trực	161
40. Lễ hội Ook om bok.....	163

CÁC TRÒ CHƠI DÂN GIAN

1. Thi nấu cơm	168
2. Đánh quay	170
3. Chơi chuyền	171
4. Thả diều	172
5. Ô ăn quan	172
6. Mèo đuổi chuột	173
7. Rồng rắn lên mây.....	174
8. Ném còn	176
9. Thi thơ.....	177
10. Thi dưa hấu.....	179
11. Thi thả chim	179
12. Hát phết.....	181
13. Vật cầu	182
14. Ném giỏ.....	183
15. Đấu gậy bảy	184
16. Đánh roi múa mộc (khiên).....	185
17. Thi nâng	186

18. Thi chạy	186
19. Đánh quân - chạy cờ.....	187
20. Đấu vật.....	188
21. Kéo co.....	190
22. Đi cầu tre đốt pháo	192
23. Đuổi lợn.....	193
24. Bắt chạch trong chum.....	194
25. Chọi gà	195
26. Chọi chim.....	196
27. Chọi dế.....	197
28. Đánh đu	198
29. Đánh cờ tướng.....	199
30. Tổ tôm điểm	201
31. Chơi đèn cù.....	202
32. Đáo cọc.....	203
33. Đáo mẹt - đáo đĩa	204
34. Thi nặn con giống.....	205
35. Hát ống.....	206
SÁCH THAM KHẢO	210

